

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH I: CHÚ CÔNG NHÂN

Thứ 2 ngày 9 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Bò bằng bàn tay bàn chân giữa hai đường kẻ rộng

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài tập vận động: “Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ, TCVD: “ Chuyển trứng”
- Trẻ biết được cách bò bằng bàn tay và bàn chân
- Trẻ biết cách chơi trò chơi “ chuyển gạch”

2. Kỹ năng

- Trẻ phối hợp tay chân nhịp nhàng để tập bài tập phát triển chung.
- Trẻ có kỹ năng sử dụng phối hợp bàn tay bàn chân để bò, mắt nhìn thẳng về phía trước.
- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo của tay qua trò chơi vận động.
- Phát triển tố chất vận động nhanh nhẹn, khỏe mạnh.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Trẻ biết đoàn kết, phối hợp với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

II: CHUẨN BỊ

- Nhạc các bài hát : Cháu yêu cô chú công nhân
- 2 đường bò rộng 40cm, dài 4-5 m
- Gạch xây dựng, 4 rổ nhựa đựng bóng.

III: TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.

- Xin lòng nhiệt chào đón các bạn đến với hội thi “Chú công nhân vui khỏe”.
- Trong hội thi hôm nay giới thiệu có 2 đội chơi và cô là người dẫn chương trình
- Hai đội chơi sẽ trải qua 3 phần thi: Đồng diễn, thử tài và chung sức
- Hai đội đã sẵn sàng chưa? Xin mời 2 đội cùng đến với phần thi đầu tiên Đồng diễn.

a/Khởi động: Đi trên nền nhạc “ cháu yêu cô chú công nhân”
cô cho trẻ di chuyển thành đội hình vòng tròn, đi thường đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân Chạy chậm , chạy nhanh chạy chậm, về 2 hàng dọc

2. Hoạt động 2: Chú nào khéo hơn

+ Chào mừng các chú công nhân đến phần thi thứ 2: Thủ tài

- Tay: Đưa tay ra trước dang ngang

- Chân: Bước khụy chân về trước, chân sau thẳng.

- Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.

- Bật: Nhảy lên đưa một chân về phía trước, 1 chân về phía sau

+ **ĐTNM:** Bụng: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.

***Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng**

- Giới thiệu tên vận động

- Xin chúc mừng 2 đội đã hoàn thành phần thi đồng diễn vô cùng đẹp mắt, tiếp theo là phần thi Bò bằng bàn tay và bàn chân , bò giữa 2 đường kẻ

- Để thực hiện tốt phần thi này mời các đội nhìn cô làm mẫu

+ Cô làm mẫu lần 1: Cô làm trọn vận động tác không giải thích

+ Cô làm mẫu lần 2: vừa làm vừa giải thích động tác.

*Tư thế chuẩn bị: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, Cô cúi người chống 2 tay xuống sàn sát vạch xuất phát, người nhô cao, đầu ngẩng, mắt nhìn thẳng về phía trước.

*Khi có hiệu lệnh “Bò” cô bò về phía trước, di chuyển kết hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng về phía trước bò giữa 2 đường kẻ, khi bò đến đích cô đứng dậy đi về cuối hàng.

+Lần 3 : Mời 1 -2 trẻ lên làm. Cô và trẻ nhận xét

- Lần 1: Lần lượt từng trẻ 2 đội lên tập

+Trong khi các trẻ thực hiện, giáo viên quan sát, sửa sai , động viên khuyến khích trẻ để trẻ thực hiện vận động

-Lần 2: Thi đua 2 đội

-Cô quan sát sửa sai về kỹ năng cho trẻ , nhắc nhở và động viên trẻ thực hiện yêu cầu bài tập.

+ Phần thi thứ 3: Chung sức

*Trò chơi vận động: Chuyển gạch

Các đội đã xuất sắc vượt qua 2 phần thi. Chúc mừng các đội đã bước vào phần thi thứ 3 với trò chơi “ Chuyển gạch”.

Hỏi 1- 2 trẻ cách chơi và luật chơi.

+Cô khái quát lại:

- Cách chơi: Trò chơi gồm 2 đội, đứng thành hàng ngang, Khi có hiệu lệnh, bạn đầu hàng lấy gạch chuyển qua đầu cho bạn tiếp theo. Cứ như vậy lần lượt cho đến bạn cuối cùng. Bạn cuối cùng cho gạch vào rổ. Thời gian chơi diễn ra trong bản nhạc

- Luật chơi. Khi chơi, không làm rơi gạch. Kết thúc trò chơi, đội nào chuyển được nhiều gạch hơn là đội chiến thắng.

-Tổ chức cho trẻ chơi, bao quát và nhắc nhở trẻ chơi đúng luật. Kết thúc lượt chơi cô nhận xét và khen ngợi trẻ.

3. Hoạt động 3: Hôi tnh

-Cho trẻ vận động theo nhạc đi vòng quanh sân tập 1-2 vòng

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:00 06/02/2024
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 3 ngày 10 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Làm nghề như bố . Tác giả. Thu Quỳnh

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Làm nghề như bố” của nhà thơ Thu Quỳnh sưu tầm
- Giúp trẻ hiểu nội bài thơ, trẻ đọc thơ to, rõ ràng mạch lạc

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc thơ to rõ ràng đọc đúng nhịp 2/2, biết thể hiện cảm xúc của mình qua nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động
- Giáo dục trẻ tính cần cù chịu khó. Trẻ biết yêu các nghề trong xã hội.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ, bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”

III: TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”
- Các con vừa hát bài hát nói về ai? Cô chú công nhân làm nghề gì?
- Ngoài nghề xây dựng, thợ dệt ra con còn biết những nghề nào nữa?

=> Trong xã hội có rất nhiều nghề như: Bác sĩ khám bệnh cho mọi người, cô giáo dạy các em học sinh bài, bác nông dân làm ra thóc gạo, chú công nhân xây nên những ngôi nhà...

- Lớn lên các con muốn mình làm nghề gì?

=> có một bạn nhỏ mơ ước sau này mình sẽ trở thành nghề giống như bố bạn đã làm . Muốn biết vì sao bạn ấy lại muốn trở thành nghề giống bố thì các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “ Làm nghề như bố” sáng tác của Thu Quỳnh sưu tầm nhé.

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ

- Cô đọc mẫu lần 1 bằng cử chỉ điệu bộ.

- Giảng nội dung: Bài thơ nói về mơ ước của bạn nhỏ, bạn ấy mong sao này mình sẽ trở thành người lái tàu giống bố đấy
 - Cô đọc lần 2: Kết hợp xem tranh thơ minh hoạ
 - + Cô vừa đọc cho con nghe bài thơ gì?
 - Bố Tuấn và bố Hùng làm gì?
 - Hùng và Tuấn có thích làm nghề giống bố không? Vì sao?
 - Vậy Hùng và Tuấn đã làm như thế nào? Tàu chạy ở đâu vậy các bạn? Lớn lên các con muốn làm nghề gì?
 - Mỗi chúng ta đều có một ước mơ, và muốn thực hiện được ước mơ của mình thì ngay từ bây giờ con phải như thế nào?
- =>Giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi..để lớn lên làm nghề có ích cho xã hội.

* Dạy trẻ đọc thơ

- Cả lớp đọc thơ 2 – 3 lần (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Tổ đọc thơ, cô bao quát và sửa sai cho trẻ. Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc thơ
- Nhóm 5 bạn , nhóm 4 bạn , nhóm 6 bạn, nhóm 3 bạn đọc thơ. Cô sửa sai cho từng nhóm
- Cá nhân trẻ đọc thơ. Cô cho cả lớp đọc lại 1 lần bằng tranh thơ chữ to

3. Hoạt động 3: Bé vui chơi

- Cô chia lớp làm 3 nhóm cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ghé tranh, thời gian là 1 bản nhạc đội nào ghép những miếng tranh thành 1 bức tranh hoàn chỉnh có nội dung giống với bài thơ “ làm nghề như bố” thì đội đó dành chiến thắng
- Cô kiểm tra kết quả 3 đội và cho các đội đọc lại bài thơ theo bức tranh mà nhóm mình đã ghép

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:

TÀI LIỆU DẠY HỌC
 Được tải về từ hệ thống tài liệu của Thư viện Trẻ em non Bắc Hà
 bởi Nguyễn Thị Huệ (cũ) - 21:00 06/12/2019

Thứ 4 ngày 11 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Đề tài: Nhận biết số lượng 7 nhận biết chữ số 7

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 7 nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 7 và nhận biết số 7

2. Kỹ năng

- Trẻ biết đếm thành thạo từ 1 – 7. Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 và nhận biết chữ số từ 1 đến 7.

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, hào hứng tham gia vào tiết học.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của cô:

+ 7 cái xăng, 7 cái bay, thẻ số 7

+ Nhạc bài, cháu yêu cô chú công nhân

- Đồ dùng của trẻ:

+ Giống đồ dùng của cô nhưng kích thước nhỏ hơn.

+ Rổ đựng bát, thìa và số. Bảng học toán

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn luyện số lượng từ 1 đến 6.

- Cô tổ chức cho trẻ đến thăm công trường chú công nhân

- Đếm số lượng các đồ dùng có trong công trường và đặt thẻ số tương ứng (3 cái cuốc tương ứng với thẻ số mấy? 2 cái xăng tương ứng với thẻ số mấy? 4 cái bay tương ứng với thẻ số mấy? 5 viên gạch tương ứng với thẻ số mấy?

2. Hoạt động 2: đếm đến 7, nhận biết nhóm có số lượng 7, nhận biết số 7.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng và về vị trí ngồi

- Các con quan sát xem trong rổ của chúng mình có những gì?

- Cô mời các con hãy xếp tất cả cái xèng trong rổ ra thành 1 hàng ngang từ trái qua phải.
- Đếm số xèng 1,2,3...7 tất cả có 7 cái xèng?
- Cho trẻ xếp tiếp 6 cái bay xếp tương ứng với những cái xèng.
- Cho trẻ đếm số xèng và số bay.
- Có tất cả bao nhiêu cái xèng? Có tất cả bao nhiêu cái bay?
- Ai có nhận xét gì về số xèng và số bay?Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số nào ít hơn? ít hơn là mấy?
- Muốn số bay và số xèng bằng nhau thì chúng mình phải làm như thế nào?
- Cho trẻ lấy thêm 1 cái bay đặt dưới cái xèng và hỏi trẻ:
- 6 cái bay thêm 1 cái bay bằng mấy cái bay? Trẻ đếm và khẳng định lại?
- Cô khái quát: 6 cái bay thêm 1 cái bay bằng 7 cái bay, Vậy 6 thêm 1 bằng 7.
- Cho trẻ đếm lại số xèng và số bay. Có tất cả 7 cái xèng và có tất cả 7 cái bay .
- Số lượng 2 nhóm như thế nào với nhau? Bằng nhau và cùng bằng mấy?
- Để biểu thị cho số xèng và số bay đều có số lượng là 7. cô có thẻ số 7.
- Các con cùng nghe cô phát âm trước nhé.
- Cả lớp đọc cùng cô nào. Tổ ,nhóm ,cá nhân đọc.
- Con quan sát xem số 7 có cấu tạo như thế nào?
- Số 7 có 1 nét ngang và 1 nét xiên. Được đọc là số 7.
- Cô cùng trẻ kiểm tra lại xem có bao nhiêu cái xèng và có bao nhiêu cái bay
- Và chọn thẻ số 7 đặt tương ứng với 7 cái bay nào.
- Số xèng và số bay bằng nhau đều bằng 7. Cả lớp đọc số 7.
- Chú công nhân muốn mượn các con 1 chiếc bay Cô cho trẻ cất 1 chiếc và đếm số bay còn lại? Còn mấy cái bay? Vậy 7 bớt 1 còn mấy? Có để được thẻ số 7 nữa không? Phải dùng thẻ số mấy? Cho trẻ đặt thẻ số 6 tương ứng?
- Chú công nhân lại mượn tiếp 2 cái bay. Cho trẻ cất tiếp 3 cái bay và hỏi trẻ còn lại mấy cái bay? Vậy 6 bớt 2 còn mấy? dùng thẻ số mấy? Cho trẻ đặt thẻ số 4 tương ứng?
- Chú lại mượn tiếp 3 cái bay nữa. Cho trẻ cất đi 3 cái bay. Còn mấy cái bay? Vậy 4 bớt 3 còn mấy? cần đặt thẻ số mấy? Cho trẻ đặt thẻ số 1 tương ứng.

- Chú lại mượn tiếp 1 cái bay nữa. Còn lại cái bay nào không? Cho trẻ cất thẻ số 1.
- Cho trẻ cất số xẻng vào rổ vừa cất vừa đếm.
- Cho trẻ tìm nhóm đồ vật đồ chơi có số lượng là 7 xung quanh lớp.

3. Hoạt động 3. Luyện tập củng cố.

- TC1: Cùng lắng nghe:

- Chúng mình cùng lắng nghe cô vỗ mấy tiếng sặc xô đây? Cô vỗ 7 tiếng sặc xô.
- Lần này sẽ khó hơn nhé chúng mình sẽ bật nhảy tương ứng tiếng sặc xô của cô.
- Cô vỗ tay mấy tiếng? Chúng mình bật nhảy mấy lần?
- Cô dậm chân mấy lần? các con nhảy mấy lần?
- Trẻ chơi 1-2 lần.

- TC2: “Tạo nhóm”:

- Cho trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “tạo nhóm” trẻ phải nhanh tìm nhóm và kết thành nhóm có số lượng theo yêu cầu của cô.
(Cho trẻ chơi 2-3 lần và thay đổi số lượng tạo nhóm).
- Cô nhận xét khen, động viên trẻ.

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:

TÀI LIỆU ĐỀ BÀN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:00 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 5 ngày 12 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Làm quen nhóm chữ cái “ I, T, C”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái: I, t, c. Tìm đúng thẻ chữ cái i, t, c. Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô.

2. Kỹ năng

- Trẻ nêu nhận xét về cấu tạo của các chữ cái: I, t, c.

- Rèn luyện kỹ năng nghe, nhận biết, phát âm chữ cái i, t, c.

- Trẻ biết so sánh phân biệt được những đặc điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái i, t, c

3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Thẻ chữ cái “ i, t, c” cho trẻ. Tranh : Công trường, cái xẻng

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui chơi

- **Cô cho trẻ đọc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề**

- Trong bài thơ nói đến những công việc gì?

- Cô dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động 2: Làm quen chữ i, t, c

- Cô cho trẻ xem hình ảnh “ công trường”

- Dưới hình ảnh “ Công trường” các con thử đoán xem có từ gì? Cô cho trẻ đọc từ dưới tranh “ công trường”.

- Cho cả lớp đọc 2 lần. Cho trẻ tìm chữ cái trẻ đã biết.

- *Hôm nay cô và chúng mình cùng tìm hiểu chữ “ C”*

Làm quen chữ “C”

- Cô phát âm chữ “ c”. Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ phát âm. Bạn nào có nhận xét gì về cấu tạo của chữ “c” ?

- Mời cá nhân trẻ nêu nhận xét.

- Cô nói cấu tạo của chữ “c” : Gồm 1 nét cong hở phải là chữ “ c” .

- Cho trẻ tìm chữ “ c” trong rô giơ lên và phát âm. Chữ “ c” này viết theo kiểu chữ viết gì?
- Ngoài chữ “ c” viết theo kiểu chữ in thường ra chúng mình còn biết chữ “ c” viết theo kiểu chữ viết nào khác?
- (chữ “ c” in hoa và “ c” in thường).

- Làm quen chữ T:

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng

- Cô giới thiệu với trẻ chữ “ t” cô phát âm chữ “ t”.
- Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ phát âm. Bạn nào có nhận xét gì về cấu tạo của chữ “ t”? Mời cá nhân trẻ nêu nhận xét.
- Cô nói cấu tạo của chữ “ t”: Gồm có 1 nét xỏ thẳng và 1 nét gạch ngang trên đầu.
- Cho trẻ tìm chữ “ t” trong rô giơ lên và phát âm. Chữ “ t” này viết theo kiểu chữ viết gì?
- Ngoài chữ “ t” viết theo kiểu chữ in thường ra chúng mình còn biết chữ “ t” viết theo kiểu chữ viết nào khác?
- (chữ “ t” in hoa và “ t” viết thường).
- Ngoài chữ “ t” , ra hôm nay cô giới thiệu với các c

*** Cô cho trẻ xem hình ảnh “ Cái xẻng”**

- Dưới hình ảnh “ Cái xẻng” các con thử đoán xem có từ gì? Cô cho trẻ đọc từ dưới tranh “ cái xẻng”.
- Cho cả lớp đọc 2 lần. Cho trẻ tìm chữ cái trẻ đã biết.
- Cô và chúng mình cùng tìm hiểu chữ “ i”
- Cô phát âm chữ “ i”. Cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ phát âm.
- Bạn nào có nhận xét gì về cấu tạo của chữ “ i”? Mời cá nhân trẻ nêu nhận xét.
- Cô nói cấu tạo của chữ “ i”: Gồm 1 nét sổ thẳng đứng và 1 chấm tròn nhỏ trên đầu.
- Cho trẻ tìm chữ “ i” trong rô giơ lên và phát âm. Chữ “ i” này viết theo kiểu chữ viết gì?
- Ngoài chữ i viết thường ra chúng mình còn biết chữ “ i” viết theo kiểu chữ viết nào khác? (chữ “ i” in hoa và “ i” in

thường)

- Chúng mình cùng tìm xem trong lớp mình xem có nhìn thấy chữ “ i” ở những đâu?

+ So sánh sự giống và khác nhau giữa các chữ cái “ i, t, ”

- **Điểm giống nhau:** Cả 2 chữ đều có 1 nét xỏ thẳng
- **Điểm khác nhau:** Khác nhau về tên gọi. Chữ “ i” có dấu chấm nhỏ trên đầu, chữ “ t” có nét gạch ngang

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố:

TC1: Thi xem ai nhanh

- Cô nói tên trẻ tìm chữ cái giơ lên và đọc to. Cho trẻ chơi 3 lần. Cô nói cấu tạo chữ trẻ nói tên chữ và tìm chữ giơ lên.

TC2: Trò chơi xếp chữ

-Cô cho trẻ lấy lắp chai xếp các chữ cái theo yêu cầu của cô. Cô nêu đặc điểm cấu tạo của chữ trẻ xếp chữ theo yêu cầu

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:00 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 6 ngày 13 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
Đề tài: Làm dụng cụ xây dựng từ các nguyên vật liệu

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành các dụng cụ xây dựng
- Trẻ tự trải nghiệm và tạo thành các dụng cụ theo khả năng và sự sáng tạo của mình.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế, cách cắt, dán các dụng cụ xây dựng từ các nguyên vật liệu.
- Phát triển trí tưởng tượng, phát triển khả năng sáng tạo của trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú với hoạt động
- Giáo dục trẻ biết cách giữ gìn các đồ dùng

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Mẫu của cô: Cái cốc, cái bay, cái chĩa, cái xô
- 1 số bản nhạc, bài hát về chủ đề.

2. Đồ dùng của trẻ

- Ống hút, bìa cứng, hộp sữa chua, keo dán, kéo...

III: TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ hát “ Cháu yêu cô chú công nhân”
- Chúng mình vừa hát bài hát nói về ai nhỉ? Trong bài hát chú công nhân làm công việc gì?
- Khi làm những công việc đó các chú cần dùng đến những dụng cụ gì?

* Cô khái quát lại và giới thiệu bài: để xây được những ngôi nhà đẹp và chắc chắn các chú công nhân cần đến những dụng cụ xây dựng để làm đây. Hôm nay cô cháu mình làm những dụng cụ xây dựng từ các nguyên vật liệu khác nhau để tặng chú công nhân nhé.

2. Hoạt động 2: Bé khéo tay

*** Mẫu 1: Cái cốc**

- Cô có gì đây nhỉ ? Cái cốc này cô làm bằng nguyên vật liệu gì?
- Cán cầm của cái cốc cô làm bằng gì? Lưỡi cốc cô cắt thành hình gì?
- Để cán cốc và lưỡi cốc dính vào nhau cô làm như thế nào?

+ Cô khái quát lại: Đây là cái cốc được làm từ nguyên vật liệu khác nhau, cán cốc cô làm bằng ống hút, lưỡi cốc cô làm từ bìa cứng cô cắt thành hình vuông, để cán cốc và lưỡi cốc dính vào nhau cô dùng băng dính 2 mặt để dính cán và lưỡi cốc vào tạo thành chiếc cốc hoàn chỉnh rồi đây

*** Mẫu 2: Cái bay**

- Cô có gì nữa đây? Cái bay dùng để làm gì? Muốn làm được cái bay này con làm như thế nào?
- + Để làm được cái bay cô dùng tấm bìa mỏng cắt thành hình tam giác, tay cầm làm bằng ống hút

*** Mẫu 3: Cái cửa**

- Đoán xem, đoán xem. Trên tay cô có gì? Ai có nhận xét gì về cái cửa này?
- Cái cửa làm từ gì?
- Để làm được cái cửa này cô làm như thế nào?

* Cô dùng bìa cứng cắt thành hình chữ nhật, cô cắt các răng cửa để tạo thành chiếc cửa thật sắc đây

*** Mẫu 4: Cái xô**

- Chiếc xô này được tạo ra từ nguyên vật liệu gì? Và làm như thế nào?
- + Cái xô được làm từ hộp sữa chua, quai xô làm từ xốp

- Hỏi ý tưởng của trẻ:

- + Con sẽ làm món quà gì? Con sẽ chọn nguyên liệu gì để làm?
- + Cách làm như thế nào? Con sẽ làm gì thêm để món quà thêm đẹp? Bạn nào có ý tưởng giống bạn?

*** Trẻ thực hiện**

- Cho trẻ lấy đồ về chỗ thực hiện.
- Cô bao quát, giúp đỡ, động viên, khuyến khích trẻ để có những sản phẩm đẹp.

3. Hoạt động 3: Sản phẩm của bé

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày
- Cho trẻ nhận xét bài bạn và giới thiệu bài mình
- + Con thích dụng cụ xây dựng nào? Vì sao?
- + Cách làm như thế nào?

- Cô nhận xét chung cho trẻ mang quà tặng chú công nhân
ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY:

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:00 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ 7 ngày 14 tháng 12 năm 2024

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Ôn chữ cái e, ê

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

+ Trẻ nhận biết và phát âm chính xác âm của các chữ cái e, ê trong các từ, câu ngắn chứa nội dung chủ đề “chị bé bé”

2. Kỹ năng:

+ Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ đích, tìm và phát âm đúng các chữ cái e, ê thông qua các trò chơi.

+ Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái: e, ê

3. Thái độ:

Trẻ tích cực tham gia các hoạt động và thích chơi các trò chơi với chữ cái.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 rô có các thẻ chữ cái: e, ê

- Đồ dùng của cô: Thẻ chữ e, ê giống của trẻ nhưng kích thước to hơn

+ Tranh mẫu có từ: Chị bé bé

+ 1 số hình ảnh về gia đình xung quanh lớp: đèn ngủ, bếp ga, cái chén, nồi cơm điện...

+ Bài thơ chữ to bài: “Làm anh”.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui ca hát.

- Cô cho trẻ hát bài “chị thương em lắm”

- Gia đình bạn nào có chị gái? Hàng ngày chị làm gì cho các em?

- Cô khái quát lại: Các chị rất yêu thương các em và hôm nay cô dạy các con nhóm chữ cái “e, ê” qua cụm từ “chị bé em nhé.

2. Hoạt động 2: Bé học chữ e, ê

- Cô giới thiệu tranh mẫu:

* Làm quen chữ e: Tranh “Chị bé em”.

- Cho trẻ quan sát tranh “chị bé em”

- Hỏi trẻ: Cô có bức tranh vẽ hình ảnh về ai? Cho trẻ đọc từ dưới tranh (chị bé bé)

- Cô ghép các chữ cái rời thành chữ: Chị bé bé. Cho trẻ đọc từ theo nhiều hình thức khác nhau.

- Trong từ “Chị bé bé” có rất nhiều các chữ cái. Cho trẻ lên chọn các chữ cái đã học.

- Còn lại rất nhiều các chữ cái các con chưa được học và hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình chữ e nhé.
- + Làm quen chữ “E”
- Cô bấm chuột vào máy tính để các chữ cái biến mất và để lại chữ “e”
- Cô giới thiệu chữ e và cách phát âm chữ: Đây là chữ “E” khi đọc các con mở miệng và phát âm thật to nhé.
- Cho trẻ đọc chữ “E” theo nhiều cách: tập thể đọc, tổ đọc, cá nhân đọc. Cô sửa cách phát âm cho trẻ.
- Cô giới thiệu chữ E viết thường và chữ E in thường, in hoa cho trẻ đọc lại cả 3 loại chữ E.
- Cho trẻ nói về cấu tạo của chữ “E” theo ý hiểu của trẻ.
- Cô khái quát lại: Chữ “e” gồm một nét gạch ngang và 1 nét cong tròn hở phải. Cho nhiều trẻ nhắc lại cấu tạo của chữ “e”
- Cô cho trẻ giơ tay lên trên không vẽ chữ “e” từ trên xuống dưới, từ trái sang phải theo cô hướng dẫn.
- + Làm quen chữ “ Ê”
- Trong cụm từ “ chị bé bé” ngoài chữ e ra còn chữ cái ê mà hôm nay cô muốn giới thiệu với các con.
- Cô giới thiệu chữ “ê”
- Cô hướng dẫn cách đọc: Khi đọc các con mở rộng miệng và phát âm nhé.
- Cô cho cả lớp phát âm chữ “ê” theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân trẻ.
- Cô giới thiệu chữ “Ê” viết thường và chữ Ê in thường, in hoa cho trẻ đọc lại cả 3 loại chữ Ê
- Cho trẻ nêu cấu tạo của chữ “ê” theo ý hiểu của trẻ
- Cô khái quát lại: Chữ “ê” gồm một nét gạch ngang, 1 nét cong tròn hở phải và có mũ ở phía trên
- Cô cho trẻ đứng dậy vẽ chữ “ê” trên không và cùng tạo dấu mũ cho chữ “ê” theo sự hướng dẫn của cô.
- So sánh chữ e- ê:
- + Giống nhau: Đều có một nét gạch ngang và 1 nét cong tròn hở phải
- + Khác nhau: Chữ e không có mũ còn chữ ê có mũ

3. Hoạt động 3: Chơi cùng chữ cái e, ê

* Trò chơi 1: “ Tìm chữ còn thiếu” .

+ Cách chơi: Các con quan sát các hình ảnh và các từ dưới hình ảnh sau đó chọn chữ cái còn thiếu cho từ bên dưới được đầy đủ.

+ Cô quan sát động viên, khen ngợi trẻ sau mỗi lần chơi.

+ Trò chơi 2: Bé tìm chữ

- Cách chơi: cô chia trẻ làm 3 đội. Khi bản nhạc bắt đầu bạn đầu tiên của các đội nhanh chân lên tìm các chữ e, ê trong bài thơ chữ to “Làm anh” và gạch chân chữ cái đó rồi đi về cuối hàng để bạn tiếp theo lên tìm các chữ cái. Cứ như thế lần lượt các thành viên trong các đội lên tìm và gạch chân các chữ cái có trong bài thơ.

- Cô kiểm tra cùng trẻ.

ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỞNG

KHỐI TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÀ BÀN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:00 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Huệ (c0bh_huent) – Phòng mầm non Bắc Hưng